ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 79 /QĐ-UBND	*Bình Phước, ngày 16 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Đường liên khu phố 4, khu phố 5 thị trấn Chơn Thành đến khu công nghiệp Chơn Thành.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở;

Căn cứ Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế, phí thẩm định dự toán xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ Thông tư số 122/2021/TT-BQP ngày 20/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn xác định đơn giá ca máy và thiết bị thi công rà phá bom mìn vật nổ;

Căn cứ Thông tư số 123/2021/TT-BQP ngày 20/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc hướng dẫn xác định định mức dự toán và quản lý chi phí trong dự toán rà phá bom mìn vật nổ;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 02/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án nhóm B, nhóm C của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 51/2021/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh ban hành quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 2892/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đồ án Quy hoạch chung xây dựng đô thị Chơn Thành, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của UBND tỉnh về việc giao Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Công văn số 69/SXD-QLN ngày 09/01/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Đường liên khu phố 4, khu phố 5 thị trấn Chơn Thành đến khu công nghiệp Chơn Thành, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Xây dựng đường liên khu phố 4, khu phố 5 thị trấn Chơn Thành đến khu công nghiệp Chơn Thành.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Chủ đầu tư: UBND thị xã Chơn Thành.

4. Mục tiêu và quy mô xây dựng.

4.1. Mục tiêu: Chỉnh trang đô thị, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân. Tạo bộ mặt khang trang, sạch đẹp, từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng cho thị xã Chơn Thành. Tạo động lực mạnh mẽ thúc đẩy kinh tế - xã hội tại địa phương nơi tập trung nhiều khu công nghiệp của tỉnh. Tạo động lực thu hút đầu tư vào các khu vực dự án đi qua với hạ tầng giao thông thuận lợi, đặc biệt là giao

thông kết nối được hoàn thiện; nâng cao dân trí, cải thiện môi trường, tạo điều kiện thuận lợi trong việc giao lưu văn hoá - xã hội giữa các vùng dự án đi qua.

4.2. Quy mô xây dựng.

a) Phần đường giao thông.

- Quy mô tuyến đường: Xây dựng tuyến đường với tổng chiều dài là 2.625m; Lộ giới 18m; Mặt đường rộng 10m; Vỉa hè rộng 4m x 2 bên; Độ dốc ngang mặt đường 2%; Tải trọng trục thiết kế 10 tấn/trục; Vận tốc thiết kế 40 Km/h, tại các vị trí đường cong nằm: P5, P6, P8, P16, P17 giao cắt với các tuyến dân sinh hiện hữu nên thiết kế tốc độ thiết kế giảm còn 30km/h nhằm giảm khối lượng giải phóng mặt bằng và công tác đấu nối các tuyến nhánh được thuận lợi.

- Kết cấu áo đường, nền đường từ trên xuống như sau: Lớp bê tông nhựa C12,5 dày 5cm, K ≥ 0,98, E≥190Mpa; Tưới nhựa dính bám tiêu chuẩn nhựa 0,5kg/m^2; Lớp bê tông nhựa C19 dày 7cm, K ≥ 0,98, E≥185Mpa; Tưới nhựa thấm bám tiêu chuẩn nhựa 1kg/m^2; Lớp cấp phối đá dăm loại 1 dày 15cm (Dmax 25), độ chặt K ≥ 0,98, E≥175Mpa; Lớp cấp phối đá dăm loại 1 dày 30cm (Dmax 37.5), độ chặt K ≥ 0,98, E≥155Mpa; Lớp đất cấp 3 dày 30cm, K ≥ 0,98, E≥90Mpa; Nền đường lu lèn đạt K ≥ 0,95.

b) Vỉa hè, bó vỉa, bó nền, cây xanh.

- Kết cấu vỉa hè: Lát gạch xi măng kích thước 400x400x32 mm; lớp bê tông đá 4x6 M150 dày 15cm; lớp đất cấp 3 dày 15cm, lu lèn đạt K ≥ 0,98.

- Bó vỉa: Kết cấu bê tông xi măng đá 1x2 M200 trên lớp móng bê tông lót đá 4x6 M150 dày 10cm.

- Tường chắn (bó hè): Kết cấu bê tông xi măng đá 1x2 M200 rộng 20cm, cao 30cm trên lớp móng bê tông lót đá 4x6 M150 dày 10cm.

- Cây xanh: Trồng mới cây Sao đen dọc 2 bên tuyến khoảng cách trung bình 10m/cây. Kích thước hố 120cmx120cm, đặt ống cống bê tông cốt thép D100cm dài 100cm bên trong mỗi bồn cây, cây có đường kính D≥10cm, cao≥3,5m.

c) Hệ thống an toàn giao thông: Hệ thống biển báo hiệu được lắp đặt tại các vị trí giao lộ giữa các tuyến đường, nơi trẻ em và người đi bộ thường xuyên qua lại, biển báo sử dụng là các loại biển phản quang. Vạch sơn dùng loại sơn dẻo nhiệt công nghệ sơn nóng. Vạch sơn, biển báo có quy cách tuân thủ theo QCVN 41:2019/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ.

d) Hệ thống thoát nước mưa.

- Hệ thống thoát nước dọc.

+ Xây dựng hệ thống cống thoát nước mưa dọc 2 bên tuyến đường, cống được đặt dưới vỉa hè của tuyến đường.

+ Cống thoát nước dùng cống bê tông cốt thép đúc sẵn bằng phương pháp rung ép có đường kính D1000mm, D1200mm, D1500mm.

+ Mối nối cống tròn thoát nước mưa bằng vữa xi măng M100 trám ngoài miệng loe và ron cao su nối cống bê tông cốt thép.

+ Móng cống: Các đoạn dưới vỉa hè dùng gối đúc sẵn bằng bê tông cốt thép đá 1x2 M200. Riêng các đoạn băng đường dùng móng liền bằng bê tông đá 1x2 M200 đổ tại chỗ kết hợp với gối cống đúc sẵn, dưới lớp đá dăm đệm dày 15cm.

+ Hố ga thoát nước mưa: Hố ga đổ tại chỗ bằng bê tông đá 1x2 M200, lớp đá dăm đệm dày 15cm.

- Hệ thống thoát nước ngang:

+ Xây dựng hệ thống cống hộp (3x3)x2m, dài 20,4m, tại Km0+244,5.

+ Xây dựng hệ thống cống hộp 2x2m, dài 20m, tại Km0+683,25.

+ Mối nối cống bằng vữa xi măng M100 trám ngoài miệng loe và ron cao su nối cống bê tông cốt thép.

+ Móng cống: Bằng bê tông đá 1x2 M200 dày 20cm đổ tại chỗ, dưới lớp đá dăm đệm dày 15cm.

e) Hệ thống chiếu sáng.

- Tổng chiều dài đơn tuyến là 2.575 mét, gồm 105 cần đèn đơn; 105 bộ đèn Led 150W.

- Hệ thống chiếu sáng ngầm sử dụng cáp CXV/DSTA 2x25mm^2, CXV/DSTA 3x16mm^2, CCV 3x1,5 mm^2, luồn trong ống nhựa HDPE.

- Sử dụng trụ thép STK cao 8m, cần đèn sắt tráng kẽm Ø60 cao 2m, tầm với 1,5m, đèn LED công suất 150W, liên kết tiếp đất giữa trụ và cọc tiếp đất dùng loại cáp đồng trần C11mm^2. Điều khiển hệ thống chiếu sáng bằng tủ điều khiển đóng ngắt tự động có thể điều chỉnh theo thời gian.

- Nguồn cấp điện cho hệ thống chiếu sáng nhận từ các trạm biến áp hiện hữu.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, tổ chức lập khảo sát xây dựng; tổ chức tư vấn lập thiết kế cơ sở.

- Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH tư vấn kiểm định Toàn Quốc.

- Tổ chức tư vấn khảo sát xây dựng: Công ty TNHH tư vấn kiểm định Toàn Quốc.

- Tổ chức tư vấn thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Tấn Phước.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng.

- Địa điểm xây dựng: Phường Hưng Long, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Diện tích đất sử dụng: 4,68ha.

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính.

- Nhóm dự án: Nhóm B

- Loại: Công trình giao thông và hạ tầng kỹ thuật.

- Cấp công trình chính: Cấp III.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Số bước thiết kế: 02 bước.

- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn.

+ TCN 263-2000 Quy trình khảo sát đường ôtô.

+ TCXDVN 259-2001 Tiêu chuẩn thiết kế chiếu sáng nhân tạo đường, đường phố, quảng trường đô thị.

+ TCVN 104-2007 Tiêu chuẩn thiết kế đường đô thị.

+ TCVN 4054-05 Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô.

+ TCN 211-06 Quy trình thiết kế áo đường mềm.

+ TCN 272-05 Quy trình thiết kế cầu cống.

+ TCVN 8857-2011 Quy trình kỹ thuật thi công và nghiệm thu các lớp kết cấu áo đường bằng cấp phối thiên nhiên .

+ TCVN 8863-2011 Quy trình thi công và nghiệm thu mặt đường láng nhựa nóng.

+ TCVN 8859-2011 Quy trình thi công và nghiệm thu cấp phối đá dăm.

+ TCVN 9116-2012 Cống hộp bê tông cốt thép.

+ TCVN9113-2012 Ống bê tông cốt thép thoát nước.

+ TCN 9845-2013 Quy trình tính toán các đặc trưng dòng chảy lũ.

+ QCVN 07:2016/BXD Quy chuẩn quốc gia về các công trình hạ tầng kỹ thuật.

+ QCVN 41:2019/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ.

9. Tổng mức đầu tư, các giá trị khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư.

Tổng mức đầu tư của dự án: 100.000.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng). Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	78.260.650.647 đồng
- Chi phí QLDA:	1.204.360.267 đồng
- Chi phí tư vấn xây dựng:	3.631.663.380 đồng
- Chi phí khác:	2.030.206.245 đồng
- Chi phí GPMB:	4.000.000.000 đồng
- Chi phí dự phòng:	10.873.119.461 đồng

10. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án.

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2025.

- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh về việc thông qua kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của UBND tỉnh về việc giao Kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

11. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư thực hiện quản lý dự án theo đúng quy định.

12. Phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư: Chủ đầu tư tổ chức giải phóng mặt bằng theo quy định.

Điều 2. UBND thị xã Chơn Thành là chủ đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ các bước tiếp theo đúng với quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng, tổ chức thực hiện tốt các nội dung nêu tại Điều 1 của Quyết định này.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước tỉnh Bình Phước; Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước, Chủ đầu tư, Đơn vị tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch;
- LĐVP, Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT (Đ.Thắng XD QĐ 05).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Anh Minh